

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

04.06/2024/QCĐG-BP

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14;
- Căn cứ Nghị Định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;
- Căn cứ Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;
- Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 04.06/2024/ĐG-BP ngày 10/4/2024 được ký giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì và Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong.

Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong (Công ty) ban hành Quy chế cuộc đấu giá số: 04.06/2024/QCĐG-BP, gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Mục đích và phạm vi áp dụng:

- 1.1. **Mục đích:** Quy chế cuộc đấu giá được ban hành nhằm quy định cụ thể các vấn đề liên quan trong việc tổ chức đấu giá tài sản, bao gồm:
 - 1.1.1 Nguyên tắc, trình tự thủ tục đấu giá;
 - 1.1.2 Tài sản đấu giá và mức giá khởi điểm;
 - 1.1.3 Nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và của các đối tượng khác có liên quan;
- 1.2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được áp dụng trong suốt thời gian hoạt động của Cuộc đấu giá tài sản do Công ty tổ chức cho đến khi hoàn thành. Các vấn đề chưa được đề cập trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định tại Luật đấu giá tài sản, Nghị Định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017, Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 và Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính.

Điều 2: Nguyên tắc, trình tự thủ tục đấu giá:

2.1 Nguyên tắc đấu giá:

- 2.1.1 Việc đấu giá tài sản thực hiện theo nguyên tắc: công khai, liên tục, trung thực, bình đẳng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia;
- 2.1.2 Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 khách hàng trở lên tham gia đấu giá (trừ trường hợp đặc biệt được quy định tại điểm 7.5 Điều 7 của Quy chế này);
- 2.2 **Trình tự thủ tục Cuộc đấu giá tài sản:**

Trình tự thủ tục đấu giá thực hiện theo đúng quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài.
- 2.2.1 Cuộc đấu giá tài sản được tiến hành theo hình thức: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói, theo phương thức trả giá lên.
- 2.2.2 Phương pháp này khi tiến hành, người tham gia phải trả giá bằng cách trả giá theo quy định cụ thể tại Điều 7 của Quy chế này;

Điều 3: Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nguồn gốc tài sản:

- 3.1. **Tài sản đấu giá:** Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án, bị tịch thu do Chi Cục Thi hành án huyện Thanh Trì chuyển giao, bao gồm: Điện thoại di động các loại: 156 chiếc; Xe máy: 19 chiếc; Tài sản khác: 27 loại tài sản (*Chi tiết theo danh mục tài sản đấu giá đính kèm theo Hợp đồng đấu giá tài sản số 04.06/2024/DG-BP của Công ty Đấu giá hợp danh Bảo Phong ban hành ngày 10/4/2024*).
- 3.2. **Giá khởi điểm của tài sản: 74.980.000 đồng** (*Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*).

Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế VAT (nếu có). Mọi chi phí liên quan đến việc bốc dỡ, di dời, vận chuyển, chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản (nếu có), chi phí xử lý môi trường, xử lý chất thải (nếu có) do người mua được tài sản đấu giá chịu.
- 3.3. **Bước giá:** 200.000 đồng/bước giá
- 3.4. **Nguồn gốc tài sản:** Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án, bị tịch thu do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì chuyển giao cho Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thanh Trì xử lý theo quy định.
- 3.5. **Hồ sơ tài sản:**
 - 3.5.1. *Phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án, bị tịch thu do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì chuyển giao số 55/PA-TCKH ngày 19/02/2024 của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thanh Trì;*
 - 3.5.2. *Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt Phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án, bị tịch thu do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì chuyển giao;*
 - 3.5.3. *Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt giá khởi điểm bán tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án, bị tịch thu do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì chuyển giao;*
 - 3.5.4. *Chứng thư thẩm định giá số 00134/2024/CTTĐG-Nhất Tín ngày 08/3/2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Nhất Tín.*

Điều 4: Đối tượng tham gia, địa điểm niêm yết và tìm hiểu thông tin:

- 4.1 **Điều kiện tham gia đấu giá:**

- 4.1.1 Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đã mua hồ sơ tham gia đấu giá, hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty và nộp hồ sơ trong thời gian quy định;
- 4.1.2 Có khả năng tài chính để mua tài sản đấu giá;
- 4.1.3 Đăng ký mua toàn bộ tài sản với số lượng theo Khoản 3.1 Điều 3 Quy chế này.
- 4.1.4 Đặt trước tiền mua tài sản theo quy định tại Khoản 5.4 Điều 5 của Quy chế này;
- 4.1.5 Người tham gia đấu giá không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4.2 Điều 4 Quy chế này
- 4.1.6 Trường hợp người đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức tham gia cuộc đấu giá không phải là đại diện pháp nhân/thủ trưởng đơn vị thì phải có giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền (bản gốc) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức;
- 4.1.7 Trường hợp cá nhân đăng ký mua tài sản đấu giá không thể tham gia đấu giá – buổi công bố giá mà ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham gia đấu giá mua tài sản thì phải có giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền (bản gốc) có công chứng, chứng thực của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- 4.2 Những người không được đăng ký tham gia đấu giá:**
- 4.2.1 Người không đủ điều kiện tham gia đấu giá theo Điểm 4.1 của Điều này;
- 4.2.2 Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;
- 4.2.3 Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;
- 4.2.4 Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật; Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;
- 4.2.5 Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.
- 4.3 Quyền và nghĩa vụ của người đăng ký tham gia đấu giá:**
- 4.3.1 Người đăng ký tham gia đấu giá được quyền tham gia đấu giá sau khi thực hiện đầy đủ các thủ tục (mua, nộp hồ sơ, xem tài sản, nộp tiền đặt trước) theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp Người đăng ký tham gia đấu giá không có điều kiện tham gia trực tiếp Cuộc đấu giá thì ủy quyền cho người khác đại diện mình tham gia đấu giá (phải có giấy ủy quyền có xác nhận của công chứng, xác nhận của Đại diện theo pháp luật của công ty/tổ chức).
- 4.3.2 Được quyền tiếp cận đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp đấu giá và Cuộc đấu giá theo quy định.
- 4.3.3 Người đăng ký tham gia đấu giá phải thực hiện đúng các nội dung quy định tại Quy chế này và phải tuân thủ các quy định của pháp luật với tài sản đấu giá.
- 4.3.4 Khách hàng tham gia đấu giá phải có mặt tại cuộc đấu giá đúng thời gian quy định, trường hợp vì lý do cá nhân kẹt xe, tắc đường... thì phải gọi điện thông báo cho Công ty và không được đến muộn quá 10 phút so với giờ tổ chức đấu giá. Khách hàng đến muộn quá 10 phút sẽ không được tham gia cuộc đấu giá.

4.3.5 Trường hợp Cuộc đấu giá bị hủy/hoãn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc do bên phải thi hành án chuộc (nhận) lại tài sản hoặc do bên được và bên phải thi hành án đạt được thỏa thuận theo Luật thi hành án dân sự thì Công ty sẽ hoàn lại tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước cho khách hàng. Trong các trường hợp này, khách hàng đã đăng ký tham gia đấu giá phải chấp nhận việc hủy/hoãn đấu giá, không được khiếu nại, khiếu kiện và không được yêu cầu bồi hoàn bất cứ khoản tiền nào.

4.4 Địa điểm niêm yết và tìm hiểu thông tin cuộc đấu giá :

4.4.1 Thông báo đấu giá được đăng trên Báo Thể thao và Văn hóa ngày 11/4/2024 và 16/4/2024; đăng trên cổng thông tin điện tử về tài sản công; đăng trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản theo quy định;

4.4.2 Thông báo đấu giá được niêm yết tại các địa điểm cụ thể sau:

- Kho của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì.
- Kho để tài sản của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.
- Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong.

Điều 5: Đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản, tiền đặt trước tham gia đấu giá:

5.1 Đăng ký tham gia đấu giá:

Các tổ chức, cá nhân nếu có nhu cầu mua tài sản đấu giá thì phải mua Hồ sơ tham gia đấu giá do Công ty phát hành, hồ sơ gồm: Quy chế cuộc đấu giá, Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, Phiếu xác nhận xem tài sản, hồ sơ tài sản.

5.1.1 Phí mua hồ sơ tham gia đấu giá: 150.000 đồng

5.2 Thời gian mua hồ sơ và nộp hồ sơ tham gia Cuộc đấu giá: từ ngày niêm yết đến 17h00' ngày 07/5/2024 (trong giờ hành chính) tại Công ty đấu giá Hợp danh Bảo Phong.

5.3 Xem tài sản:

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế này và đã mua Hồ sơ tham gia đấu giá tự liên hệ xem tài sản hoặc đăng ký với Công ty để xem tài sản, hồ sơ tài sản vào ngày 22/4/2024 & 23/4/2024, xem tại Kho để tài sản của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì và kho của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì.

5.4 Hồ sơ tham gia đấu giá:

Khách hàng có nhu cầu đấu giá tài sản, sau khi mua Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ hoàn thiện (khai thông tin đầy đủ) Hồ sơ tham gia đấu giá và nộp Công ty trong thời hạn quy định theo điểm 5.1.2 Điều 5 Quy chế này. Hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp gồm:

5.4.1 Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;

5.4.2 Phiếu xác nhận xem tài sản, hồ sơ tài sản;

5.4.3 Giấy nộp tiền đặt trước hoặc căn cứ khác chứng minh việc đã nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (trong trường hợp khách hàng đã nộp tiền đặt trước). Trường hợp khách hàng chưa nộp tiền đặt trước tại thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá thì phải mang theo giấy tờ này khi đến tham gia đấu giá để đối chiếu.

5.4.4 Nếu là doanh nghiệp, tổ chức:

- a) Đăng ký kinh doanh (có chứng thực) hoặc Giấy đăng ký hoạt động hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương (có chứng thực);

- b) Giấy ủy quyền/ Hợp đồng ủy quyền (bản chính), CMND/CCCD (chứng thực) của người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền cho tổ chức đến nộp hồ sơ tham gia đấu giá.
- 5.4.5 Nếu là cá nhân: CMND/CCCD và hộ khẩu thường trú (có chứng thực - nếu có) của cá nhân đăng ký tham gia đấu giá. Giấy ủy quyền/Hợp đồng ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho tổ chức/cá nhân khác thực hiện.
- 5.5 Tiền đặt trước tham gia đấu giá:**
- 5.5.1 Số tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá: 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng chẵn).
- 5.5.2 Thời gian nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá: từ ngày 07/5/2024 đến 17h00' ngày 09/5/2024.
- 5.5.3 Phương thức nộp: Nộp hoặc chuyển tiền vào Tài khoản số: 8791188899999 Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Thăng Long, Hà Nội – Đơn vị thụ hưởng: Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong.
- 5.5.4 Nội dung nộp tiền: [Khách hàng tham gia đấu giá] đặt trước Cuộc đấu giá số 04.06/2024/ĐG-BP.

Lưu ý:

- Tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá phải báo “có” về tài khoản Công ty chậm nhất 17h00' ngày 09/5/2024. Sau thời điểm nêu trên, Công ty mới nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản Công ty thì được coi là không nộp tiền đặt trước trong thời hạn quy định. Khách hàng trong trường hợp này sẽ không được tham gia đấu giá tài sản. Công ty có trách nhiệm chuyên trả đầy đủ khoản tiền này (không bao gồm tiền lãi phát sinh – nếu có) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Cuộc đấu giá hoặc ngày khác do các bên thỏa thuận. Mọi chi phí nhận lại khoản tiền do khách hàng nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá chịu trách nhiệm chi trả.
- Trong trường hợp khách hàng đã nộp đủ hồ sơ tham gia đấu giá và nộp đủ tiền đặt trước đúng quy định đồng nghĩa với việc khách hàng đã xem và tìm hiểu kỹ về tài sản, hồ sơ tài sản, Quy chế cuộc đấu giá này của Công ty và không có bất kỳ vướng mắc, khiếu nại nào.

5.6 Xử lý khoản tiền đặt trước:

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại tại Điểm 7.6 Điều 7 của Quy chế này;
- Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan; Các trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước: quy định tại Điểm 7.6 Điều 7 của Quy chế này;

Điều 6: Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:

6.1 Thời gian tổ chức Cuộc đấu giá: 10h00' ngày 10/5/2024

6.2 Địa điểm tổ chức Cuộc đấu giá: tại Trụ sở Công ty – Tầng 5, số 167 An Trạch, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội (*Trường hợp lượng người đăng ký tham gia đấu giá đông, Công ty có thể sẽ thay đổi thời gian và địa điểm đấu giá phù hợp với thực tế*).

6.3 Nội quy phòng đấu giá:

Khách hàng đến tham gia đấu giá phải tuân thủ Nội quy phòng đấu giá, cụ thể :

- Người không đăng ký tham gia đấu giá; người không đủ điều kiện tham gia đấu giá; người không phải là đại biểu, khách mời, cố vấn pháp lý; người không có nhiệm vụ được phân công không được vào tham dự cuộc đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá phải xuất trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác (nếu có) khi điểm danh, kiểm tra thông tin khách hàng tham gia đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá phải có mặt tại cuộc đấu giá đúng thời gian, địa điểm theo Thông báo và Quy chế đã được Công ty ban hành;
- Không sử dụng các chất kích thích khi đến tham dự cuộc đấu giá;
- Không mang theo vũ khí, chất cháy nổ đến khu vực tổ chức cuộc đấu giá;
- Không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kì phương tiện thông tin truyền thông nào khác trong phòng đấu giá; không được quay phim, chụp ảnh, ghi hình trong phòng đấu giá khi chưa được sự đồng ý của Đấu giá viên điều hành;
- Ngồi đúng vị trí được Ban tổ chức Cuộc đấu giá hướng dẫn, không đi lại lộn xộn trong phòng đấu giá, không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của Đấu giá viên điều hành;
- Không trao đổi, bàn bạc, thảo luận giữa những người tham gia đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá phải tuân thủ, chấp hành tuyệt đối sự điều hành của Đấu giá viên; chỉ được có ý kiến khi có sự đồng ý của Đấu giá viên điều hành;
- Khách hàng tham gia đấu giá có hành vi cản trở cuộc đấu giá, gây rối tại cuộc đấu giá thì bị tước quyền tham gia đấu giá và tùy theo mức độ lỗi, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 7: Cách thức tiến hành cuộc đấu giá, cách trả giá, cách xác định người trúng đấu giá và các trường hợp vi phạm quy định đấu giá:

7.1 Cách thức tiến hành Cuộc đấu giá:

Chỉ những người có đủ điều kiện tham gia Cuộc đấu giá mới được làm thủ tục vào Phòng đấu giá.

Đấu giá viên điều hành giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố Danh sách khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá và điểm danh để xác định khách hàng tham gia đấu giá hợp lệ. Mỗi khách hàng tham gia đấu giá khi điểm danh được Công ty phát một Thẻ khách hàng có mã số riêng tương ứng với tên cá nhân hoặc tổ chức của mình. Nghiêm cấm không được đổi Thẻ khách hàng cho nhau để tránh nhầm lẫn.

Đấu giá viên điều hành phổ biến cách thức tiến hành Cuộc đấu giá cho khách hàng tham gia đấu giá, công bố những thông tin chủ yếu về Cuộc đấu giá, Quy chế Cuộc đấu giá, Nội quy phòng đấu giá. Cụ thể:

- a) Tên doanh nghiệp đấu giá;
- b) Nêu tài sản đấu giá, cách thức trả giá, giá khởi điểm, bước giá, giá trả hợp lệ;

- **Giá trả hợp lệ:** là giá trả bằng đúng giá khởi điểm (chỉ áp dụng người trả giá đầu tiên tại vòng đấu thứ nhất) hoặc bằng giá khởi điểm cộng thêm số nguyên dương lần bước giá (bước giá x số nguyên dương: 1, 2, 3,...), người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả và trả trong thời gian quy định.
- **Thời gian trả giá:** trong bất kể vòng đấu nào, Người điều hành cuộc đấu giá sẽ nhắc lại giá trả cao nhất hợp lệ sau mỗi lượt khách hàng trả giá là 03 lần, mỗi lần cách nhau 20 giây. Khách hàng có yêu cầu trả giá tiếp (trả giá cao hơn) phải trả giá trong khoảng thời gian này. Sau khi người điều hành cuộc đấu giá nhắc lại lần thứ ba mà không có người trả giá tiếp (hoặc không có yêu cầu đấu giá tiếp) thì người trả giá cao nhất hợp lệ được xác định là người trúng đấu giá.
- c) Giá trúng đấu giá: Là mức giá do khách hàng trả giá hợp lệ cao nhất.
- d) Quyền và nghĩa vụ cơ bản của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá;
- e) Các bước trong quy định đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua;
- f) Nội quy phòng đấu giá;
- g) Giải thích các vấn đề người tham gia đấu giá còn thắc mắc (nếu có);

7.2 Cách thức trả giá:

- Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá theo từng vòng đấu giá, theo phương thức trả giá lên và không hạn chế số vòng đấu giá.
- Tại mỗi vòng đấu giá, mỗi khách hàng có 01 lượt trả giá; Chỉ những khách hàng có trả giá hợp lệ tại vòng đấu trước mới được vào vòng đấu sau liền kề.
- Giá khởi điểm của vòng đấu đầu tiên là giá khởi điểm theo thông báo, giá khởi điểm của các vòng sau là giá cao nhất hợp lệ của vòng trước liền kề.
- Tại mỗi vòng đấu, Đấu giá viên nhắc lại giá khởi điểm hoặc mức giá cao nhất hợp lệ tại thời điểm đó và đề nghị khách hàng tham gia đấu giá trả giá mua tài sản. Khách hàng trả giá phải giơ cao Thẻ khách hàng có mã số riêng của mình (do Công ty phát) và trả giá mua tài sản (giá trả phải hợp lệ). Cụ thể:
 Tại bất kể vòng đấu nào, Đấu giá viên điều hành sẽ công bố mức giá khởi điểm với lượt trả giá đầu tiên của vòng đấu giá hoặc giá đã trả (là giá cao nhất hợp lệ tại thời điểm này) sau mỗi lượt người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị người tham gia đấu giá có số thứ tự liền kề sau (không tính các khách hàng đã không trả giá hoặc trả giá không hợp lệ tại các vòng đấu trước) tiếp tục trả giá mua tài sản. Đấu giá viên nhắc lại mức giá này 03 lần, mỗi lần cách nhau khoảng 20 giây và đề nghị người tham gia đấu giá có thứ tự liền kề sau trả giá mua tài sản. Sau 03 lần nhắc lại (hoặc đề nghị trả giá tiếp) mà người này không trả giá mua tài sản (hoặc trả giá không hợp lệ) thì người này sẽ mất quyền trả giá (không được tham gia vào vòng sau – nếu có) và lượt trả giá sẽ đến với người tham gia đấu giá có số thứ tự liền kề tiếp theo.
- Người điều hành Cuộc đấu giá sẽ công bố người đã trả giá cao nhất hợp lệ là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại ba lần giá cao nhất hợp lệ đã trả mà không có người trả giá hợp lệ cao hơn (hoặc không có yêu cầu đấu giá tiếp).
- Sau khi đấu giá xong, người điều hành cuộc đấu giá sẽ thông báo công khai tên khách hàng trúng đấu giá.
- Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu

giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, khách mời, đại diện của những người tham gia đấu giá.

7.3 Cách xác định người trúng đấu giá:

Người trúng đấu giá là người trả giá cao nhất hợp lệ.

7.4 Trường hợp rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

7.4.1 Trong trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề người trả giá cao nhất đó, việc xét trúng đấu giá vẫn theo nguyên tắc nêu trên.

7.4.2 Trong trường hợp khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá.

7.5 Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá:

- Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành và được thực hiện như sau: Khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá, hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó nếu người có tài sản đấu giá đồng ý bằng văn bản;
- Trường hợp cuộc đấu giá tổ chức lần đầu (lần 1) với hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói, theo phương thức trả giá lên mà có từ 02 khách hàng tham gia đấu giá nhưng chỉ có 01 (một) khách hàng trả giá, chấp nhận giá hợp lệ hoặc có nhiều khách hàng trả giá nhưng chỉ có duy nhất 01 (một) khách hàng trả giá, chấp nhận giá hợp lệ thì tài sản đấu giá sẽ không được bán cho khách hàng đó. Công ty sẽ thông báo cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì bằng văn bản để có kế hoạch, phương án thực hiện tiếp theo quy định.

7.6 Các trường hợp vi phạm quy định đấu giá, bị loại khỏi Cuộc đấu giá và không được nhận lại số tiền đặt trước:

7.6.1 Mọi trường hợp thông đồng, đùm giá, gây rối tại nơi tổ chức Cuộc đấu giá tài sản hoặc có chứng cứ chứng minh khách hàng đã thông đồng đùm giá trước khi tiến hành Cuộc đấu giá;

7.6.2 Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

7.6.3 Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đùm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

7.6.4 Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

7.6.5 Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

7.6.6 Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan;

- 7.6.7 Các trường hợp từ chối mua tài sản đấu giá theo kết quả đấu giá; Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định Luật đấu giá tài sản; Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;
- 7.6.8 Các trường hợp không đến tham gia buổi đấu giá - công bố giá không vì những lý do bất khả kháng.
- 7.6.9 Trường hợp khách hàng trúng đấu giá không nộp đủ tiền mua tài sản theo quy định. Số tiền người tham gia đấu giá không được nhận lại theo các quy định ở trên sẽ được Công ty xử lý theo quy định của pháp luật về đấu giá.

Điều 8: Xử lý Cuộc đấu giá không thành:

- 8.1 Khi Cuộc đấu giá không thành công theo thông báo của Người điều hành Cuộc đấu giá, Công ty lập tức thực hiện:
- Thông báo cho các bên đăng ký tham gia biết và hoàn trả tiền đặt trước (nếu có);
 - Thông báo cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì biết để cùng phối hợp thực hiện các công việc tiếp theo.
- 8.2 Các trường hợp đấu giá không thành bao gồm:
- Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;
 - Tại cuộc đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;
 - Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và cuộc đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;
 - Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;
 - Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản mà không có người trả giá tiếp;
 - Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản;
 - Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại Điều 59 của Luật đấu giá tài sản.

Điều 9: Xử lý trường hợp rút lại giá đã trả:

- 9.1 Tại cuộc đấu giá tài sản, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.
- 9.2 Người rút lại giá đã trả bị mất quyền tham gia trả giá tiếp và không được hoàn trả lại khoản tiền đặt trước.

Điều 10: Từ chối mua tài sản bán đấu giá:

- 10.1 Trong trường hợp Đấu giá viên điều hành đã công bố người trúng đấu giá mà người này từ chối mua tài sản thì tài sản được bán cho người trả giá cao liền kề trước đó, nếu giá cao liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối mua. Khoản tiền đặt trước của người từ chối mua sẽ không được trả lại.
- 10.2 Trong trường hợp người trả giá cao liền kề không đồng ý mua hoặc giá cao liền kề cộng với khoản tiền đặt trước thấp hơn giá trả của người từ chối mua thì cuộc đấu giá được coi là không thành.

Điều 11: Thời gian thanh toán tiền mua tài sản, giao tài sản:

11.1 Thời gian thanh toán tiền mua tài sản:

- 11.1.1 Người mua được tài sản phải nộp đủ 100% số tiền mua tài sản (sau khi trừ đi số tiền đặt trước) vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì

- chậm nhất là 10 (mười) ngày kể từ ngày đấu giá thành và không được gia hạn thêm.
- 11.1.2 Các khoản phí và lệ phí phát sinh trong quá trình sang tên tài sản do người mua được tài sản đấu giá chịu.
- 11.1.3 Trường hợp đến thời hạn cuối cùng phải thanh toán đủ tiền mua tài sản quy định tại Quy chế này và các điều khoản tại Biên bản đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá mà bên mua được tài sản đấu giá không nộp tiền, nộp tiền không đủ mà không thuộc các trường hợp bất khả kháng thì bị xem là đơn phương chấm dứt Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản đấu giá. Trong trường hợp này, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá sẽ bị hủy bỏ.
- 11.2 Thời hạn, địa điểm bàn giao tài sản:**
- 11.2.1 Sau khi nhận được tiền mua tài sản của người trúng đấu giá, Bên A bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày khách hàng trúng đấu giá chuyển đủ tiền cho Bên A hoặc theo thỏa thuận khác giữa các bên.
- 11.2.2 Công ty có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì hướng dẫn người trúng đấu giá làm các thủ tục nhận bàn giao tài sản.
- 11.2.3 Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản, các Bên có trách nhiệm thông báo cho nhau và cùng nhau bàn bạc, giải quyết.
- 11.2.4 Địa điểm bàn giao tài sản: Nơi để tài sản đấu giá.
- 11.2.5 Việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá không được làm ảnh hưởng đến Nội quy, Quy chế, an toàn và hoạt động bình thường của cá nhân, tổ chức hoặc cơ quan nơi để tài sản đó.

Điều 12: Trách nhiệm về tài sản đấu giá:

- 12.1 Tài sản được bán theo đúng cơ sở thực tế mà khách hàng đã trực tiếp kiểm tra trong buổi xem xét hiện trạng tài sản do Công ty tổ chức. Công ty phối hợp với chủ tài sản bàn giao tài sản theo đúng hiện trạng và không chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chất lượng, giá trị sử dụng và các đặc điểm khác của tài sản.
- 12.2 Kể từ ngày lập biên bản giao nhận tài sản, người mua được tài sản tự chịu trách nhiệm về tài sản trúng đấu giá của mình.

Điều 13: Đăng ký quyền sở hữu:

- 13.1 Biên bản cuộc đấu giá tài sản là văn bản có giá trị xác nhận việc mua bán và là căn cứ để chuyển quyền sở hữu đối với tài sản bán đấu giá mà theo quy định của pháp luật phải đăng ký quyền sở hữu.
- 13.2 Công ty có thể thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản cho người mua (theo yêu cầu của người mua được tài sản). Chi phí làm thủ tục chuyển quyền sở hữu do người mua thanh toán (theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận của các bên).

Điều 14: Xử lý các vấn đề phát sinh trong Cuộc đấu giá:

- 14.1 Người điều hành Cuộc đấu giá có quyền đình chỉ Cuộc đấu giá hoặc không công nhận kết quả đấu giá nếu xét thấy có chứng cứ thông đồng liên kết để đim giá, gây rối hoặc các vi phạm khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

14.2 Tùy mức độ vi phạm, Công ty quyết định không trả lại tiền đặt trước hoặc chuyển cơ quan Công an điều tra làm rõ. Việc tổ chức lại Cuộc đấu giá vì nguyên nhân này do Công ty và Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì xem xét và quyết định.

Điều 15: Hồ sơ cung cấp cho người mua được tài sản đấu giá:

Căn cứ kết quả đấu giá thành công Công ty sẽ bàn giao biên bản, hồ sơ ghi nhận kết quả đấu giá cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Trì để lập thủ tục chuyển giao tài sản cho người trúng đấu giá.

Điều 16: Tổ chức thực hiện:

Quy chế này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Tổng Giám đốc Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong thông qua. Mọi đối tượng tham gia đấu giá phải có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung quy định tại bản Quy chế này.

CTY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẢO PHONG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thanh Tân

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH TÀI SẢN ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ*(Kèm theo Quyết định số: 955/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Thanh Trì)*

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
I	ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG	156		12.090.000	
1	ĐTDD Nokia màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
2	ĐTDD mobell màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
3	ĐTDD kiểu dáng iPhone, màu đen	1	Đã qua sử dụng, cũ	150.000	
4	ĐTDD Oppo, màu xanh	1	Đã qua sử dụng	100.000	
5	ĐTDD Nokia, màu xanh	1	Đã qua sử dụng, cũ	20.000	
6	ĐTDD iPhone 7, màu vàng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
7	ĐTDD iPhone X, màu vàng	1	Đã qua sử dụng	150.000	
8	ĐTDD iPhone X, màu trắng	1	Đã qua sử dụng	150.000	
9	ĐTDD Masstel, màu cam + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
10	ĐTDD One Plus, màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
11	ĐTDD iPhone 5S, màu trắng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
12	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
13	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
14	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
15	ĐTDD iPhone 5, màu trắng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
16	ĐTDD kiểu dáng iPhone, màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	150.000	
17	ĐTDD iPhone màu đen (số 21)	1	Đã qua sử dụng	150.000	
18	ĐTDD iPhone màu đen (số 20)	1	Đã qua sử dụng	150.000	
19	ĐTDD iPhone màu vàng (số 18) + sim	1	Đã qua sử dụng	150.000	
20	ĐTDD Honor màu xanh (số 17) + sim	1	Đã qua sử dụng	50.000	
21	ĐTDD iPhone màu vàng (số 16) + sim	1	Đã qua SD, nứt màn hình	100.000	
22	ĐTDD Nokia trắng hồng (số 7) + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
23	ĐTDD iPhone màu vàng (số 6) + sim	1	Đã qua SD, nứt màn hình	100.000	
24	ĐTDD iPhone màu vàng (số 5) + sim	1	Đã qua sử dụng	100.000	
25	ĐTDD Oppo màu đỏ (số 1) + sim	1	Đã qua sử dụng	50.000	
26	ĐTDD Asus màu tím	1	Đã qua sử dụng	70.000	
27	ĐTDD phần vỏ có dòng chữ TORQUE	1	Đã qua sử dụng	20.000	
28	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
29	ĐTDD phần vỏ có dòng chữ SUGAR	1	Đã qua sử dụng	20.000	
30	ĐTDD Oppo A5 màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
31	ĐTDD Oppo màu xanh	1	Đã qua sử dụng	50.000	
32	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
33	ĐTDD Oppo màu đỏ	1	Đã qua sử dụng	50.000	
34	ĐTDD Sam sung Galaxy màu đen	1	Đã qua sử dụng	80.000	
35	ĐTDD Philip màu đen	1	Đã qua sử dụng, cũ	50.000	
36	ĐTDD Huawei	1	Đã qua sử dụng, cũ	50.000	
37	ĐTDD iPhone 6 Plus, màu ghi	1	Đã qua sử dụng, trầy xước	70.000	
38	ĐTDD Nokia, màu đen	1	Đã qua sử dụng, cũ	20.000	
39	ĐTDD Mobell, màu đen + 02 sim	1	Đã qua sử dụng, cũ	20.000	
40	ĐTDD Sam sung, màu đen +sim	1	Đã qua sử dụng	70.000	
41	ĐTDD iPhone 6, màu hồng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
42	ĐTDD iPhone 6, màu ghi	1	Đã qua sử dụng	70.000	
43	ĐTDD iPhone 6, màu vàng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
44	ĐTDD iPhone 7 Plus, màu đen + sim	1	Cũ, nứt vỡ màn hình	80.000	
45	ĐTDD kiểu dáng iPhone X, màu trắng	1	Cũ, nứt màn hình, ốp lưng	100.000	
46	ĐTDD iPhone 6S Plus, màu bạc + sim	1	Đã qua sử dụng, trầy xước	70.000	
47	ĐTDD iPhone 6S, màu bạc + sim	1	Cũ, hỏng, không SD được	70.000	
48	ĐTDD iPhone 6S, màu hồng	1	Cũ, hỏng, không SD được	70.000	
49	ĐTDD iPhone 7, màu hồng	1	Đã qua sử dụng	70.000	
50	ĐTDD iPhone 11, màu trắng	1	Đã qua sử dụng	150.000	
51	ĐTDD Vsmart màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
52	ĐTDD Nokia màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
53	ĐTDD Masstel màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
54	ĐTDD iPhone 7 màu đen	1	Đã qua sử dụng	70.000	
55	ĐTDD Nokia màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
56	ĐTDD iPhone XS Max màu trắng	1	Đã qua sử dụng	120.000	
57	ĐTDD Nokia màu đen + sim	1	Đã qua SD, mất ốp lưng	20.000	
58	ĐTDD Huawei Y9, màu xanh + sim	1	Cũ, màn hình nứt, vỡ	20.000	
59	ĐTDD Oppo màu vàng	1	Đã qua sử dụng	50.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
60	ĐTDD Xiaomi màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
61	ĐTDD Redmi màu vàng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
62	ĐTDD Sam sung màu trắng	1	Hư hỏng, bung rời	50.000	
63	ĐTDD Masstel màu xanh + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
64	ĐTDD iPhone màu hồng + sim	1	Đã qua SD, nứt màn hình	70.000	
65	ĐTDD iPhone X màu trắng	1	Đã qua sử dụng	100.000	
66	ĐTDD iPhone 7 Plus màu xanh	1	Đã qua sử dụng	70.000	
67	ĐTDD iPhone 11 Pro Max màu vàng	1	Đã qua sử dụng	150.000	
68	ĐTDD iPhone 11 màu đen	1	Đã qua sử dụng	150.000	
69	ĐTDD iPhone XS Max màu vàng	1	Đã qua sử dụng	120.000	
70	ĐTDD Sam sung màu đen	1	Đã qua SD, Cũ, nứt	20.000	
71	ĐTDD iPhone 8 màu vàng	1	Cũ, nứt vỡ màn hình	50.000	
72	ĐTDD iPhone XS Max màu vàng	1	Đã qua sử dụng	250.000	
73	ĐTDD Qmobile màu tím	1	Đã qua sử dụng	20.000	
74	ĐTDD Nokia màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
75	ĐTDD iPhone 5 màu trắng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
76	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu xanh	1	Đã qua sử dụng	50.000	
77	ĐTDD Sam sung màu đen	1	Đã qua SD, nứt màn hình	20.000	
78	ĐTDD Oppo màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
79	ĐTDD kiểu dáng iPhone 6 Plus trắng	1	Nứt vỡ hư hỏng	80.000	
80	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu trắng	1	Đã qua sử dụng	150.000	
81	ĐTDD Sam sung M33 màu vàng	1	Cũ, nứt vỡ màn hình	50.000	
82	ĐTDD Sam sung màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
83	ĐTDD iPhone X màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	150.000	
84	ĐTDD iPhone 6s màu vàng + sim	1	Đã qua sử dụng	80.000	
85	ĐTDD Sam sung màu trắng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
86	ĐTDD iPhone 6s Plus màu hồng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
87	ĐTDD iPhone 11 Pro Max, màu xanh	1	Đã qua sử dụng	350.000	
88	ĐTDD iPhone 6s Plus màu hồng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
89	ĐTDD Redmi màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
90	ĐTDD iPhone 13 màu xanh	1	Đã qua sử dụng	450.000	
91	ĐTDD iPhone 6 màu vàng	1	Đã qua sử dụng	80.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
92	ĐTDD iPhone 13 Pro Max màu vàng	1	Đã qua SD, nút ốp lưng	450.000	
93	ĐTDD Nokia 106 màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
94	ĐTDD Nokia 230, màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
95	ĐTDD iPhone SE màu hồng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
96	ĐTDD iPhone màu trắng	1	Đã qua sử dụng	100.000	
97	ĐTDD iPhone màu vàng	1	Đã qua SD, nút vỡ màn hình	70.000	
98	ĐTDD Vsmart màu trắng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
99	ĐTDD Sam sung màu trắng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
100	ĐTDD Oppo màu hồng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
101	ĐTDD Nokia màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
102	ĐTDD Oppo màu vàng	1	Đã qua SD, nút màn hình	20.000	
103	ĐTDD Sam sung màu xanh	1	Đã qua SD, nút vỡ màn hình	20.000	
104	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu xanh	1	Đã qua sử dụng	100.000	
105	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu xanh	1	Đã qua sử dụng	100.000	
106	ĐTDD Sam sung J2 màu vàng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
107	ĐTDD iPhone 8 Plus màu vàng hồng	1	Đã qua sử dụng	80.000	
108	ĐTDD iPhone màu vàng	1	Đã qua SD, nút màn hình	50.000	
109	ĐTDD Nokia màu xanh + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
110	ĐTDD Sam sung màu xám	1	Đã qua sử dụng	20.000	
111	ĐTDD iPhone màu hồng	1	Hư hỏng không SD được	20.000	
112	ĐTDD Sam sung A11 màu vàng	1	Đã qua SD, nút màn hình	20.000	
113	ĐTDD iPhone 7 Plus màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
114	ĐTDD iPhone 11 Pro Max màu xanh	1	Đã qua sử dụng	250.000	
115	ĐTDD Mastel màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
116	ĐTDD iPhone 6S màu trắng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
117	ĐTDD Oppo màu trắng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
118	ĐTDD iPhone màu vàng + sim	1	Đã qua sử dụng	100.000	
119	ĐTDD Oppo A5 màu vàng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
120	ĐTDD Sam sung màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
121	ĐTDD iPhone 5 màu trắng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
122	ĐTDD Nokia màu đỏ	1	Đã qua sử dụng	20.000	
123	ĐTDD Nokia màu xanh + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
124	ĐTDD Redmi màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
125	ĐTDD Oppo màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
126	ĐTDD iPhone màu xám + sim	1	Đã qua sử dụng	50.000	
127	ĐTDD iPhone 13 pro max màu xanh	1	Đã qua sử dụng	350.000	
128	ĐTDD iPhone X màu trắng + sim	1	Đã qua SD, nứt màn hình	200.000	
129	ĐTDD Nokia 230 màu trắng + sim	1	Đã qua SD, nứt vỡ	20.000	
130	ĐTDD Nokia 230 màu bạc + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
131	ĐTDD Oppo màu đen + sim	1	Đã qua sử dụng	20.000	
132	ĐTDD iPhone6S màu bạc+ sim	1	Đã qua sử dụng	50.000	
133	ĐTDD Oppo A màu đỏ	1	Đã qua SD; nứt màn hình	20.000	
134	ĐTDD Nokia màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
135	ĐTDD iPhone 6S màu vàng + sim	1	Đã qua sử dụng	50.000	
136	ĐTDD Oppo màu vàng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
137	ĐTDD Oppo A3S màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
138	ĐTDD kiểu dáng iPhone 8 Plus	1	Đã qua sử dụng	150.000	
139	ĐTDD kiểu dáng iPhone 12 màu xanh	1	Nứt vỡ hư hỏng	450.000	
140	ĐTDD Sam sung màu vàng	1	Nứt vỡ màn hình	50.000	
141	ĐTDD Huawei màu xanh	1	Đã qua sử dụng	20.000	
142	ĐTDD Oppo màu vàng hồng	1	Nứt vỡ, hư hỏng	20.000	
143	ĐTDD iPhone 14 Pro Max màu tím	1	Nứt vỡ mặt sau	450.000	
144	ĐTDD kiểu dáng iPhone X màu xám	1	Đã qua sử dụng	200.000	
145	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu xanh lá	1	Nứt vỡ mặt sau	200.000	
146	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu vàng	2	Đã qua sử dụng	200.000	
147	ĐTDD kiểu dáng iPhone màu xanh	1	Nứt vỡ camera sau	200.000	
148	ĐTDD Oppo màu hồng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
149	ĐTDD Oppo màu đen	1	Đã qua sử dụng	20.000	
150	ĐTDD Nokia màu đen	1	Đã qua sử dụng, cũ	20.000	
151	ĐTDD Vivo màu hồng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
152	ĐTDD kiểu dáng iPhone 11 Pro Max	1	Cũ, nứt, xước	350.000	
153	ĐTDD Redmi Note 9 màu trắng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
154	ĐTDD Sam sung màu hồng	1	Đã qua sử dụng	50.000	
155	ĐTDD Oppo màu đen + sim	1	Nứt, vỡ màn hình	50.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
II	XE MÁY	19		61.500.000	
1	Xe máy Yamaha Jupiter biển số 29Y1 - 8290	1	Đã qua sử dụng	1.800.000	
2	Xe máy Yamaha Jupiter biển số 29R2 - 7605 Số máy 06951; Số khung 06951	1	Đã qua sử dụng	1.200.000	
3	Xe máy Honda Blade biển số 28D1 - 106.87	1	Đã qua sử dụng	800.000	
4	Xe máy Honda Future biển số 37N1 - 005.35	1	Đã qua sử dụng	1.200.000	
5	Xe máy biển số 29-068-H6 Số máy không xác định; Số khung C90DG-C06115	1	Đã qua sử dụng	800.000	
6	Xe máy Honda Air Blade, màu bạc biển số 30K8 - 1739	1	Đã qua sử dụng	1.500.000	
7	Xe máy Honda Lead màu đỏ - đen biển số 29M1 - 729.13 Số máy JF 79E0599655 Số khung 7916HZ213789	1	Đã qua sử dụng	18.000.000	
8	Xe máy Honda Wave, biển số 18S7 - 5707	1	Đã qua sử dụng	1.000.000	
9	Xe máy Honda Lead màu vàng biển số 30L9 - 1382 Số máy JF24E-0319428 Số khung RLHJF2408AY705690	1	Đã qua sử dụng	1.000.000	
10	Xe máy điện Xmen-City màu đỏ, đen không biển số	1	Đã qua sử dụng	700.000	
11	Xe máy Honda Vision không biển số Số máy 0148592 Số khung 39148558	1	Đã qua sử dụng	2.000.000	
12	Xe máy Honda Air Blade +chìa khoá xe biển số 29M1 - 804.79 Số máy JF94E0137440 Số khung RLHJF633L7515682	1	Đã qua sử dụng	15.000.000	
13	Xe máy Honda Wave biển số 30X7 - 5586	1	Đã qua sử dụng	800.000	
14	Xe máy Dream biển số 18S5 - 4702 Số máy HAO8E0502357 Số khung RLHHAO8013Y502851	1	Đã qua sử dụng; phần thân phía sau đặt 02 bộ giá sắt	800.000	
15	Xe máy Honda Wave RSX biển số 37H1 - 224.44 Số máy JA32E1160052 Số khung RLHJA3202EY074755	1	Đã qua sử dụng; phần thân phía sau đặt 02 bộ giá sắt	9.100.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
16	Xe máy Yamaha Nouvo biển số 21F2 - 9456	1	Đã qua sử dụng	800.000	
17	Xe máy Honda Lead màu đỏ biển số 88L1 - 502,24 Số máy JF79E016360 Số khung RLHJF790XHY031106	1	Đã qua sử dụng	2.000.000	
18	Xe máy Honda Wave biển số không có Số máy VLKJC150FMG2000226372 Số khung VLKPCG012LK116372	1	Đã qua sử dụng	1.500.000	
19	Xe máy Honda Wave màu xanh biển số không có Số máy VLF1P52FMH370391226 Số khung RNUWCHAHY9A391226	1	Đã qua sử dụng	1.500.000	
III	TÀI SẢN KHÁC			1.390.000	
1	Xe đạp	1	Đã qua sử dụng, cũ hỏng	60.000	
2	Máy tính Dell	1	Cũ, hỏng	80.000	
3	Máy ép Platic	1	Cũ hỏng, không SD được	30.000	
4	Ổn áp Model HS-5000AH	1	Cũ hỏng, không SD được	30.000	
5	Ổ cứng	3	Cũ hỏng, không SD được	30.000	
6	Cây máy tính	5	Đã qua sử dụng	250.000	
7	Màn hình máy tính	6	Đã qua sử dụng	180.000	
8	Máy in ảnh Canon CP1000	1	Cũ hỏng, không SD được	50.000	
9	Cặp da nâu	1	Cũ hỏng, không SD được	0	
10	Loa Harman đen	1	Cũ hỏng, không SD được	50.000	
11	Đèn trắng, đen	1	Cũ hỏng, không SD được	0	
12	Đèn led	2	Cũ hỏng, không SD được	0	
13	Máy khô ép nhiệt	2	Đã qua sử dụng	40.000	
14	Màn hình máy tính MSL + cây máy tính	1	Đã qua sử dụng	30.000	
15	Máy in Canon Pixma IX 6860	1	Đã qua sử dụng	40.000	
16	Máy in Canon Pixma G1010	1	Đã qua sử dụng	40.000	
17	Máy Scan Canon Lide 120	1	Đã qua sử dụng	40.000	
18	Case máy tính Orient	1	Đã qua sử dụng	50.000	
19	Màn hình máy tính LG Flafront E1940S	1	Đã qua sử dụng	30.000	
20	Case máy tính để bàn màu đen	1	Đã qua sử dụng	50.000	
21	Ổ cứng	2	Đã qua sử dụng	20.000	

TT	Tên tài sản	Số lượng (Chiếc)	Hiện trạng tài sản	Giá khởi điểm	Ghi chú
22	Máy chiếu tia UV	1	Đã qua sử dụng	10.000	
23	Máy in nhãn hiệu HP	1	Đã qua sử dụng	50.000	
24	Bộ máy tính (màn hình, máy CPU, chuột, bàn phím)	1	Đã qua sử dụng	100.000	
25	Loa mini màu trắng	1	Đã qua sử dụng	20.000	
26	Đèn chiếu sáng Tahoto màu trắng	1	Đã qua sử dụng	10.000	
27	Máy tính xách tay nhãn hiệu Dell	1	Đã qua sử dụng	100.000	
	TỔNG CỘNG			74.980.000	